

Số: 45/2024/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 07 tháng 05 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 113/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 05 năm 2024, về việc: Xin ly hôn, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Văn D, sinh năm 1994

Nơi cư trú: Thôn P, xã L, huyện A, Hải Phòng

Bị đơn: Chị Vũ Lan N, sinh năm 1995

Nơi cư trú: Số 2 ngách 160/7, Bạch Đằng, phường C, Hoàn Kiếm, Hà Nội

- Căn cứ vào khoản 1 điều 28, điều 212 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 04 năm 2024 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân gia đình

XÉT THẤY

Anh Trần Văn D và chị Vũ Lan N tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 15/8/2014 tại UBND phường C, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 101 quyển số 01/2014, đăng ký ngày 15/8/2014). Đây là hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh D và chị N được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26/04/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I, Công nhận thuận tình ly hôn giữa: anh Trần Văn D và chị Vũ Lan N

II, Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Trần D. A, sinh ngày 10/11/2014. Anh chị thỏa thuận giao cháu Trần D.A cho chị Vũ Lan N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Về mức cấp dưỡng nuôi con: anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh D có quyền đi lại, chăm sóc, thăm hỏi con chung không ai được ngăn cản

2. Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về công nợ: không yêu cầu tòa án giải quyết.

4. Án phí: Anh Trần Văn D tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh D đã nộp theo biên lai số 0006437 ngày 22/04/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm được đối trừ. Anh Trần Văn D được nhận lại 150.000 đồng.

III. Hiệu lực của quyết định: Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM
THẨM PHÁN**

Nơi nhận:

- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Các đương sự;
- UBND phường C, quận Hoàn Kiếm
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Đinh Thị Thu Hường